

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 31/2025/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành
của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua
dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp Luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ
sung bởi Luật số 56/2024/QH15;*

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và
lệ phí; Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng
8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều
của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số
106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về
việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29
tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí
thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 3717/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm
quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực
tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 674/BC-HĐND ngày 04
tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*trừ những đối tượng được miễn thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật*).

b) Các cơ quan thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến

1. Mức thu 0 đồng đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

a) Phí thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.

b) Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất.

c) Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt.

d) Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất.

đ) Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống.

e) Lệ phí hộ tịch.

g) Lệ phí đăng ký kinh doanh.

h) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

i) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

k) Lệ phí cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến bằng 50% mức thu phí, lệ phí theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

a) Phí thẩm định cấp, cấp lại giấy phép môi trường.

- b) Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.
- c) Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.
- d) Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- đ) Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai.
- e) Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 12 năm 2025.
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.
4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, Kỳ họp thứ 38 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bế Thanh Tịnh